

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRÀNG ĐỊNH  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/DS-ST  
Ngày 19 tháng 8 năm 2021  
V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Bình

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Hoàng Thị Quy

Ông Bế Văn Sự

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Bế Thị Kiều - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

***Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn, tham gia phiên tòa:*** Ông Hoàng Trọng Hình - Kiểm sát viên.

Ngày 19 và ngày 24 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 07/2021/TLST-DS ngày 22 tháng 4 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXX-ST ngày 20 tháng 7 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2021/QĐST-DS ngày 04/8/2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Lê Viết T sinh năm 1966; Địa chỉ: Số nhà M, ngõ T, đường T2, khối B, phường T3, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- *Bị đơn:* Bà Nông Thị H, sinh năm 1979; Trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 14/4/2021, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, và tại phiên tòa ngày hôm nay nguyên đơn ông Lê Viết T trình bày:

Ngày 08/11/2019 ông Lê Viết T cho bà Nông Thị H, sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn vay 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) với lãi suất 4%/tháng, thời hạn vay là 12 tháng. Hai bên thỏa thuận bên vay sẽ thanh toán tiền lãi cho bên cho vay vào đúng ngày thứ 30, tính từ ngày ký thỏa thuận vay. Khi đáo nợ (tức hết 12 tháng theo thỏa thuận vay) nếu bên vay chưa thanh toán được nợ gốc và lãi cho bên vay thì tổng số tiền còn thiếu (bao gồm cả gốc và lãi) sẽ chuyển sang nợ quá hạn và lãi suất sẽ là 8%

/tháng. Để đảm bảo cho khoản vay bà Nông Thị H có thể chấp ông Lê Viết T giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD 219980 mang tên Nông Thị H, sinh năm 1979; địa chỉ thường trú: Thôn B, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn do Ủy ban nhân dân huyện Tràng Định cấp ngày 12/12/2017 đối với các thửa đất số 13 diện tích 117,5 m<sup>2</sup>, địa chỉ thửa đất tại xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Hai bên có ký với nhau hợp đồng vay tiền ngày 8/11/2019. Nhưng đến nay bà Nông Thị H mới thanh toán cho ông Lê Viết T được 02 lần tiền lãi một lần 3.000.000 đồng vào tháng 01 năm 2020 và 1.000.000 đồng vào tháng 6 năm 2020. Nay ông Lê Viết T yêu cầu bà Nông Thị H phải thanh toán tiền gốc là 50.000.000 đồng và tiền lãi suất tính theo quy định của pháp luật (20%/năm) từ thời điểm cho vay tháng 11/2019 đến hết tháng 07/2021 là 01 năm 06 tháng là 15.000.000 đồng. Số tiền 4.000.000 đồng bà Hằng đã thanh toán tiền lãi theo hợp đồng của 02 tháng trên (4%/ tháng). Tổng số tiền nợ gốc và lãi suất bà Nông Thị H phải thanh toán cho ông Lê Viết T là 65.000.000 đồng (sáu mươi năm triệu đồng), sau khi bà Nông Thị H thanh toán toàn bộ số tiền trên thì ông Lê Viết T có trách nhiệm hoàn trả Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD 219980 do Ủy ban nhân dân huyện Tràng Định cấp ngày 12/12/2017 đối với các thửa đất số 13 diện tích 117,5 m<sup>2</sup>, địa chỉ thửa đất tại xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn cho bà Nông Thị H.

Tại đơn trình bày ngày 30/5/2021 gửi đến Tòa án qua đường Bưu điện bà Nông Thị H trình bày: Vào cuối năm 2019 do cần tiền làm ăn buôn bán bà Nông Thị H có vay của ông Lê Viết T 50.000.000 đồng với lãi suất là 2.500.000 đồng/tháng, để làm tin bà Nông Thị H có giao cho ông Lê Viết T giấy chứng nhận quyền sử dụng đất rừng tại thôn B, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Từ khi vay tiền đến nay bà Nông Thị H đã trả lãi cho ông Lê Viết T 04 lần, nhưng không nói rõ số tiền bao nhiêu. Bà Nông Thị H đề nghị nay chồng chị đã mất, bản thân không có công ăn việc làm ổn định do vậy mỗi tháng sẽ trả cho ông Lê Viết T 1.000.000 đồng cho đến khi đủ 50.000.000 đồng tiền gốc, số tiền lãi sẽ không tính nữa.

Nhận thấy đơn trình bày của bà Nông Thị H có nội dung chưa rõ đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tòa án đã tiến hành triệu tập nhiều lần để tiến hành lấy lời khai và làm rõ nội dung vụ án, nhưng bà Nông Thị H không có mặt theo giấy triệu tập. Tiến hành xác minh đại diện Công an xã Đề Thám cho biết bà Hằng vẫn đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống tại địa chỉ nêu trên, nhưng tại thời điểm tổng đạt văn bản tố tụng, bà Hằng không có mặt tại nhà, còn nhà thì khóa cửa do vậy không thể tổng đạt được văn bản tố tụng của Tòa án. Hiện không rõ khi nào bà Hằng có mặt ở nhà.

Xác định không thể tổng đạt được văn bản tố tụng cho bà Nông Thị H nên Tòa án đã tiến hành niêm yết văn bản tố tụng theo đúng quy định tại điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự nhưng bà Nông Thị H vẫn không có mặt.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật Tố tụng và hướng giải quyết vụ án cụ thể như sau: Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án như xác định đúng thẩm quyền,

đúng tư cách các đương sự, đúng quan hệ pháp luật. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện nhiệm vụ quyền hạn của mình đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng, còn bị đơn chưa chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án xác định bà Nông Thị H và ông Lê Viết T có ký kết với nhau hợp đồng vay tiền ngày 08/11/2019 do đó bà Nông Thị H phải có trách nhiệm thanh toán cho ông Lê Viết T số tiền gốc đã vay là 50.000.000 đồng, đồng thời phải thanh toán tiền lãi từ tháng 11/2019 đến tháng 7/2021 là 01 năm 08 tháng. Bà Hằng đã thanh toán tiền lãi suất theo thỏa thuận với số tiền là 4.000.000 đồng cho hai tháng. Do vậy bà Hằng còn phải chịu lãi suất của 01 năm 06 tháng tương ứng với số tiền là: 15.000.000 đồng. Tổng số tiền bà Nông Thị H có trách nhiệm thanh toán cho ông Lê Viết T là 65.000.000 đồng. Sau khi bà Hằng Thanh toán được số tiền trên ông Lê Viết T có trách nhiệm trả cho bà Nông Thị H giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà bà H đã thế chấp. Về án phí và các chi phí tố tụng khác giải quyết theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thẩm tra các chứng cứ tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về việc vắng mặt bị đơn tại phiên tòa: Tại phiên tòa ngày hôm nay bà Nông Thị H vắng mặt tại phiên tòa mặc dù đã được triệu tập và niêm yết văn bản tố tụng hợp lệ. Sau khi nhận được thông báo thụ lý vụ án bà Nông Thị H đã có đơn trình bày gửi đến Tòa án theo đường Bưu điện. Nhưng tại thời điểm tổng đạt bà Nông Thị H không có mặt tại nhà và khóa cửa. Xác định bà Nông Thị H trốn tránh, không hợp tác trong quá trình giải quyết vụ án, căn cứ hướng dẫn tại Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Tòa án nhân dân tối cao. Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đương sự nêu trên là đúng quy định tại Điều 227, Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Căn cứ đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, lời trình bày của ông Lê Viết T tại phiên tòa và đơn trình bày của bà Nông Thị H ngày 30/5/2021 được gửi qua đường Bưu điện. Hội đồng xét xử khẳng định rằng giữa ông Lê Viết T và bà Nông Thị H đã ký với nhau hợp đồng vay tiền 08/11/2019 với nội dung: Ngày 08/11/2019 ông Lê Viết T cho bà Nông Thị H vay với số tiền 50.000.000 đồng, thời hạn vay là 12 tháng (08/11/2019 đến ngày 08/11/2020) lãi suất là 4%/tháng, để đảm bảo cho khoản vay bà Nông Thị H có thể chấp bán chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD 219980 do Ủy ban nhân dân huyện Trảng Định cấp ngày 12/12/2017 đối với các thửa đất số 13 diện tích 117,5 m<sup>2</sup>, địa chỉ thửa đất tại xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn mang tên Nông Thị H. Đến nay bà Nông Thị H mới thanh toán cho ông Lê Viết T 4.000.000 đồng là tiền lãi suất của tháng 01/2020 và tháng

6/2020. Số tiền bà Nông Thị H còn nợ ông Lê Viết T là 50.000.000 đồng và lãi suất phát sinh. Tại phiên tòa ngày hôm nay ông Lê Viết T yêu cầu bà Hằng thanh toán tiền nợ gốc và số lãi suất phát sinh trong thời gian từ tháng 11/2019 đến hết tháng 7/2021 (trừ đi 02 tháng đã thanh toán là 01/2020 và tháng 6/2020) là 01 năm 06 tháng với số tiền là 15.000.000 đồng. Tổng cộng cả gốc lẫn lãi là 65.000.000 đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu của ông Lê Viết T buộc bà Nông Thị H thanh toán số tiền gốc và lãi suất phát sinh không quá 20%/năm theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Ông Lê Viết T có trách nhiệm hoàn trả giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Nông Thị H khi mà bà Nông Thị H đã thanh toán được số tiền trên. Khi bản án có hiệu lực pháp luật nếu bà Nông Thị H chưa thanh toán xong số tiền trên, thì còn phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại Điều 357 và 468 Bộ luật dân sự.

[3] Đối với ý kiến của bà Nông Thị H tại đơn trình bày 30/5/2021 với nội dung: Đề nghị ông Lê Viết T chấp nhận cho bà Hằng thanh toán 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi hết khoản nợ gốc 50.000.000 đồng và không tính lãi suất phát sinh. Hội đồng xét xử thấy rằng tại phiên tòa hôm nay ông Lê Viết T không chấp nhận đối với ý kiến nói trên vì không đúng với thỏa thuận có trong hợp đồng, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch tương ứng với giá trị tài sản tranh chấp theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 24, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[5] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định theo quy định tại Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 35; Điều 147; khoản 1 Điều 157; khoản 1 Điều 165; Điều 228; Điều 271; 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 357; Điều 463; Điều 465; Điều 466; Điều 468; Điều 470 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 24; điểm a, khoản 2 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Viết T. Buộc bà Nông Thị H có trách nhiệm thanh toán cho ông Lê Viết T số tiền gốc đã vay là 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) và lãi suất phát sinh là 15.000.000 đồng (mười năm triệu đồng) theo hợp đồng vay tiền được ký kết ngày 08/11/2019.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật mà bà Nông Thị H chưa thanh toán được số tiền nêu trên thì bà Nông Thị H còn phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí: Bà Nông Thị H phải chịu án phí dân sự có giá ngạch là: 3.250.000 đồng (ba triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng chẵn). Hoàn trả cho ông Lê Viết T 2.250.000 đồng (hai triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0000014 ngày 22/4/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H. Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS H. Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn;
- UBND xã Đề Thám;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Văn Bình**